

Bản án số: 366/2024/HS-ST
Ngày 30-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Chanh và ông Trương Công Tráng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024 tại 02 điểm cầu:

+ Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử số 3 Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, địa chỉ: Ô đất A-VP, Khu C, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội;

+ Điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố H, địa chỉ: Ngõ G P, quận N, thành phố Hà Nội.

Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 324/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 358/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

LÊ NAM C, sinh năm 2000; ĐKHKT: Thôn F, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc P và bà Phạm Thị K; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 29/8/2024, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố H; có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Chí H, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 29/8/2024, Lê Nam C đang ở nhà thuê trọ tại Số B, Ngõ C đường P, phường T, quận N, thành phố Hà Nội thì có người tên T (C không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ của T) gọi điện thoại từ số điện thoại 0923.829.948 đến số điện thoại 0965.786.451 của C hỏi mua 01 (một) viên ma túy hồng phiến và 01 (một) túi ma túy đá, C đồng ý và yêu cầu T chuyển trước số tiền mua ma túy là 1.100.000 đồng vào số tài khoản 2463689999 mang tên Lê Nam C tại Ngân hàng T4. Khoảng 10 phút sau C nhận được tiền, C và T hẹn nhau giao ma túy tại khu vực đầu N L, Tổ dân phố A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

C đi bộ từ phòng trọ ra quán bán hàng ăn (nơi C đang làm việc) ở Số A, Lô I, Ngõ F đường P, phường T, quận N, thành phố Hà Nội. Cương mượn của anh Nguyễn Quang M (là chủ quán) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS 34L9-6929 rồi điều khiển xe đến khu vực nghĩa trang phường L, quận H để tìm mua ma túy bán lại cho T mục đích kiếm lời. Tại đây, C hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) viên ma túy hồng phiến và 01 (một) túi ma túy “đá” với giá 1.000.000 đồng. C đưa cho người này số tiền 1.000.000 đồng. Người này cầm tiền rồi bảo C đứng đợi, một lúc sau người này quay lại đưa cho C 01 (một) nắp chai màu đỏ, bên trong có 01 (một) túi nilon kích thước (1,5x2)cm chứa ma túy “đá” và 01 (một) túi nilon kích thước (2x2)cm bên trong chứa 01 (một) viên ma túy loại hồng phiến, bên ngoài nắp chai được quấn băng dính. C cầm số ma túy mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đến điểm hẹn bán ma túy cho T. Hồi 14 giờ 10 phút cùng ngày 29/8/2024, tại khu vực đầu Ngõ B L, Tổ dân phố A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội, khi C đang đứng chờ bán ma túy cho T ở thì bị Tổ công tác Công an phường L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 30/8/2024, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Lê Nam C tại Số B, Ngõ C đường P, phường T, quận N, thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào liên quan.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) nắp chai màu đỏ, bên trong có 01 (một) túi nilon kích thước (1,5x2)cm chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) túi nilon kích thước (2x2)cm chứa 01 (một) viên nén màu hồng, bên ngoài nắp chai được quấn băng dính (nghĩ là ma túy);
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupite, BKS 34L9-6929, số máy 181703, số khung 131703, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, số IMEI: 353889109296326, IMEI2: 35388910929632 trong máy có lắp sim số: 0965.786.451, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 6401/KL-KTHS ngày 07/9/2024 của Phòng K1 - Công an thành phố H, kết luận:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,284 gam;

+ 01 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,106 gam.

Trong giai đoạn điều tra, Lê Nam C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 318/CT-VKS-HĐ ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Nam C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội phù hợp các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình nhưng vì háms lợi đã thực hiện hành vi trái pháp luật, cần xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Nam C từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại tạm giữ của bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy; truy thu của bị cáo số tiền 100.000 đồng hưởng lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy để sung vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Do có người tên T gọi điện thoại cho Lê Nam C hỏi mua 01 viên ma túy hồng phiến và 01 túi ma túy đá với số tiền 1.100.000 đồng, C đã nhận tiền qua tài khoản ngân hàng. Đầu giờ chiều ngày 29/8/2024, C đến khu vực nghĩa trang phường L, quận H mua của một người đàn ông không quen biết 01 viên ma túy hồng phiến và 01 túi ma túy “đá” hết số tiền 1.000.000 đồng. Hồi 14 giờ 10 phút cùng ngày, C đang đứng tại khu vực đầu Ngõ B L, Tổ dân phố A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội chờ bán ma túy cho T thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Kết luận giám định số ma túy tạm giữ của C đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 0,390 gam.

Hành vi của bị cáo Lê Nam C là mua bán trái phép chất ma túy, thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khối lượng ma túy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, cần xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người làm ăn chân chính; đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ, lượng ma túy mua bán không lớn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên có thể áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt cũng bảo đảm mục đích của hình phạt.

[4] Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù. Bị cáo bị bắt quả tang hành vi phạm tội và lúc 14 giờ 10 phút ngày 29/8/2024 và bị tạm giữ để điều tra nên tính thời gian tạm giữ từ ngày 29/8/2024 để bảo đảm quyền lợi cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Cơ quan điều tra thu giữ một số vật chứng cần xử lý như sau:

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, số IMEI: 353889109296326, IMEI2: 35388910929632 trong máy có lắp sim số: 0965.786.451, đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Nam C là phương tiện C sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với người tên T, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) nắp chai màu đỏ, bên trong có: 01 (một) túi nilon kích thước (1,5x2)cm chứa 0,284 gam Methamphetamine, Cơ quan giám định trích mẫu 0,038gam; 01 (một) túi nilon kích thước (2x2)cm chứa 01 (một) viên nén màu hồng là Methamphetamine khối lượng 0,106 gam, Cơ quan giám định trích mẫu 0,027gam. Số ma túy còn lại được cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Lê Nam C, cán bộ Công an Lê Mạnh T1, giám định viên Nguyễn Hoàng H1 (BL40, 41). Xét thấy, ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe máy tạm giữ của C: Kết quả điều tra xác định, chiếc xe là phương tiện C sử dụng để đi mua ma túy; chiếc xe được đăng ký chủ sở hữu là bà Hoàng Thị T2, sinh năm 1977, trú tại: khu B, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Bà T2 trình bày mua xe từ năm 2005, đến đầu năm 2023 bà T2 đưa xe cho con là Nguyễn Quang M, sinh năm 2002 để làm phương tiện đi lại. Anh M là chủ quán bán hàng ăn tại Số A, Lô I, Ngõ F đường P, phường T, quận N, thành phố Hà Nội, C là nhân viên của quán. Ngày 29/8/2024, C mượn anh M chiếc xe với lý do để đi có việc, anh M và bà T2 không biết việc C sử dụng xe làm phương tiện đi mua và bán ma túy; chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Bà T2 có đơn xin lại chiếc xe, Cơ quan điều tra trả xe cho bà T2 là có căn cứ.

- Bị cáo Lê Nam C nhận số tiền 1.100.000 đồng của người tên T và đã sử dụng 1.000.000 đồng để mua ma túy, bị cáo hưởng lợi bất chính 100.000 đồng, cần

truy thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: Lê Nam C khai số ma túy bị thu giữ là do C mua của người nam giới không quen biết ở khu vực nghĩa trang phường L. Ngoài lời khai của C không có tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau theo quy định.

- Đối với người nam giới tên T là người hỏi mua ma túy của C, kết quả điều tra xác định: người này đã chuyển 1.100.000 đồng tiền mua ma túy cho C qua tài khoản số 6338656789999 tại Ngân hàng M1 đến tài khoản số 2463689999 mang tên Lê Nam C tại Ngân hàng T4; số tài khoản 6338656789999 tại Ngân hàng M1 đăng ký chủ tài khoản là anh Nguyễn Tất T3, sinh năm 1980, trú tại: Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, anh T3 trình bày: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/8/2024, khi anh T3 đang ở cửa hàng tại địa chỉ: Số G N, phường L, quận H, thành phố Hà Nội thì có người nam giới không quen biết đến cửa hàng anh nhờ chuyển khoản giúp số tiền 1.100.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng T4 mang tên Lê Nam C do người này chỉ còn tiền mặt; anh T3 không biết thông tin người nam giới nhờ chuyển tiền và không biết số tiền đã chuyển giúp các đối tượng dùng để mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera tại cửa hàng của anh T3 nhưng không có nên không có căn cứ làm rõ đối tượng tên T và không đề cập xử lý đối với Nguyễn Tất T3 là có căn cứ.

[7] Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Nam C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Nam C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, số IMEI: 353889109296326, IMEI2: 35388910929632, bên trong lắp sim số 0965.786.451, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Nam C.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín chứa ma túy

Methamphetamine, tại các mép dán có chữ ký của Lê Nam C, cán bộ Công an Lê Mạnh T1, giám định viên Nguyễn Hoàng H1.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Truy thu của bị cáo Lê Nam C để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền hưởng lợi bất chính là 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Nam C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/12/2024.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh